

QUYẾT ĐỊNH
CHUYÊN VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 41 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 51/2024/DSST ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Xét thấy, theo đơn khởi kiện đề ngày 24/10/2023, nguyên đơn là Ngân hàng N (A2) trình bày như sau: Ngân hàng N (A2) cho ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Mỹ A có vay vốn theo hợp đồng tín dụng số 6220-LAV-202300047, ký kết ngày 15/02/2023. Số tiền vay: 2.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ đồng). Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên, ông Nguyễn Văn T đã ký kết Hợp đồng thế chấp số 6220-LCL-202300038 ngày 15/02/2023, đã được phòng công chứng số 2 chứng nhận cùng ngày, số công chứng số công chứng 01946, quyển số 02/2023 TP/CC- SCC/HĐGD và được Chi nhánh Văn phòng Đ, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận về việc thế chấp ngày 16/02/2023 với nội dung như sau:

Tài sản thế chấp là Thửa đất số: 617; Tờ bản đồ số: 35 (theo tài liệu năm 2004-2005), địa chỉ 648/1/1 Khu Phố D, Phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghĩa vụ bảo đảm là 2.000.000.000 đồng (bằng chữ: Hai tỷ đồng) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Số seri BC620026 do Ủy ban nhân dân Quận A3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/09/2010; Số vào sổ: CH00653.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Mỹ A chỉ trả được lãi đến ngày 25/03/2023. Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng trên của ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Mỹ A đã bị chuyển qua nợ quá hạn từ ngày 26/03/2023 và liên tiếp vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo cam kết đã ký trong các Hợp đồng với A2. Vì vậy, Ngân hàng N (A2) khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên buộc:

1. T1 buộc ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Mỹ A phải trả nợ một lần toàn bộ nợ gốc và lãi cho A2 do vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số 6220-LAV-202300047 ngày 15/02/2023 với tổng số tiền gốc và lãi vay (Bao gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn và phí chậm trả) tạm tính đến ngày 16/10/2023 là: 2.126.438.357 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ một trăm hai mươi sáu triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn ba trăm năm mươi bảy đồng). Trong đó:

Nợ gốc: 2.000.000.000 đồng

Nợ lãi trong hạn: 126.438.357 đồng

2. T1 buộc ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Mỹ A phải tiếp tục trả lãi, phí phát sinh theo mức lãi suất, phí thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 6220-LAV-202300047 ngày 15/02/2023 kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án ra bản án cho đến ngày thực tế ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Mỹ A trả hết nợ gốc cho A2.

3. T1 nếu ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Mỹ A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho A2 ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì

A2 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án Dân sự xử lý tài sản đảm bảo là Tài sản thế chấp là Thửa đất số: 617; Tờ bản đồ số: 35 (theo tài liệu năm 2004-2005), địa chỉ 648/1/1 Khu Phố D, Phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh của ông Nguyễn Văn T dùng làm tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 6220- LCL-202300038 ngày 15/02/2023 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

4. Tuyên toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mãi tài sản bảo đảm được dùng để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Mỹ A đối với A2. Nếu số tiền phát mãi tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ tại A2 thì A2 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án Dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Mỹ A để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, theo kết quả xác minh của Công an phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh trả lời như sau: “Nhân khẩu Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 và nhân khẩu Nguyễn Thị Mỹ A1 sinh năm 1992 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại E, Khu phố B, (tổ D, Khu phố D cũ), phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Nhưng thực tế 02 nhân khẩu trên đang cư ngụ tại D đường N, Ấp F, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Do đó, xét thấy cần chuyển vụ án về Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết đúng thẩm quyền nơi bị đơn cư trú.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chuyển hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 51/2023/DSST ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng N;

Địa chỉ trụ sở: Số B L, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn K – Q. Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh C (A2 Chi nhánh C). (Quyết định ủy quyền số 2665/NHNo-PC ngày 01/12/2022)

Địa chỉ: Số D H, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người được ủy quyền lại (Giấy ủy quyền số 220/GUQ-NHNoCL-TH ngày 23/02/2024): Ông Ngô Quốc T2, sinh năm 1983 – Giám đốc phòng G;

Bị đơn: - Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979;

- Bà Trần Thị Mỹ A, sinh năm: 1992

Cùng địa chỉ: D đường N, Ấp F, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến Tòa án nhân dân huyện dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết vụ án theo thẩm quyền.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Số tiền 37.264.384 đồng (ba mươi bảy triệu hai trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm tám mươi bốn đồng) Ngân hàng N (A2) tạm nộp theo Biên lai thu số 0036035 ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh được Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định khi giải quyết vụ án.

3. Các đương sự có quyền khiếu nại trong thời hạn ba ngày làm việc, kể từ ngày nhận Quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND huyện Hóc Môn, Tp.HCM;

- VKSND Quận 5, Tp. HCM;

- Chi Cục THADS Quận 5, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Đỗ Thị Ngọc Bích